

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN

Ngày thi: 14/9/2025

Phòng thi số: 01

Ca thi: 13h30-15h30

STT	SBD	SỐ CCCD	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	GT	MÃ ĐỀ	KÝ NỢP
1.	01	031176017600	Bùi Văn	Anh	02/10/1976	Nữ		
2.	02	042302009552	Nguyễn Văn	Anh	27/12/2002	Nữ		
3.	03	036304005563	Trần Thị Vân	Anh	25/03/2004	Nữ		
4.	04	017300006949	Bùi Ngọc	Bích	06/05/2000	Nữ		
5.	05	001202020907	Ngô Trí	Công	08/07/2002	Nam		
6.	06	031203001877	Nguyễn Nam	Cường	06/09/2003	Nam		
7.	07	030187016418	Nguyễn Thị	Chiều	04/02/1987	Nữ		
8.	08	025202004332	Đinh Hữu	Chinh	13/05/2002	Nam		
9.	09	014202011105	Phùng Thê	Duy	26/05/2002	Nam		
10.	10	027202003372	Vương Văn	Đại	16/06/2002	Nam		
11.	11	030203011754	Nguyễn Quang	Đạt	19/10/2003	Nam		
12.	12	022099001181	Nguyễn Thành	Đạt	12/08/1999	Nam		
13.	13	034203011967	Phạm Quang	Định	05/12/2003	Nam		
14.	14	031182016980	Nguyễn Thị	Đóa	18/04/1982	Nữ		
15.	15	017301002878	Bùi Thị Hương	Giang	25/10/2001	Nữ		
16.	16	035302005434	Dương Thị	Hà	07/11/2002	Nữ		
17.	17	030202006091	Nguyễn Đức	Hải	24/09/2002	Nam		

Danh sách gồm: 17 thí sinh

Số dư thi:

Các số báo danh vắng mặt:

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ nhất:

Hải phòng, ngày 14 tháng 9 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ hai:

TS. Nguyễn Cảnh Toàn

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN

Ngày thi: 14/9/2025

Phòng thi số: 02

Ca thi: 13h30-15h30

STT	SBD	SỐ CCCD	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	GT	MÃ ĐỀ	KÝ NỘP
1.	18	001302003556	Nguyễn Hồng	Hạnh	06/10/2002	Nữ		
2.	19	042302003360	Nguyễn Thị Thu	Hằng	17/11/2002	Nữ		
3.	20	026301001168	Bùi Thanh	Hiền	04/06/2001	Nữ		
4.	21	030302000309	Nguyễn Thị Thanh	Hiền	26/12/2002	Nữ		
5.	22	031192014981	Hoàng Thị Lệ	Hòa	04/10/1992	Nữ		
6.	23	022179009201	Nguyễn Thị	Hoài	01/01/1979	Nữ		
7.	24	036202003640	Đặng Huy	Hoàng	02/01/2002	Nam		
8.	25	070202008749	Đào Văn	Hùng	11/05/2002	Nam		
9.	26	031176002398	Trần Thị Thanh	Huyền	06/01/1976	Nữ		
10.	27	031201004297	Trần Văn	Huỳnh	19/09/2001	Nam		
11.	28	020301003811	Chu Thị	Hương	07/04/2001	Nữ		
12.	29	030302008639	Trần Thị Thu	Hường	17/10/2002	Nữ		
13.	30	014201010158	Vàng Chung	Lệnh	29/10/2001	Nam		
14.	31	031303004901	Phạm Phương	Linh	11/07/2003	Nữ		
15.	32	022192000793	Vũ Thị	Lương	25/05/1992	Nữ		
16.	33	004301006328	Lương Khánh	Ly	08/07/2001	Nữ		
17.	34	020302003299	Nguyễn Tuyết	Mai	02/06/2002	Nữ		

Danh sách gồm: 17 thí sinh

Số dự thi:

Các số báo danh vắng mặt:

.....

Hải phòng, ngày 14 tháng 9 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ nhất:

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ hai:

TS. Nguyễn Cảnh Toàn

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN

Ngày thi: 14/9/2025

Phòng thi số: 03

Ca thi: 16h00-18h00

STT	SBD	SỐ CCCD	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	GT	MÃ ĐỀ	KÝ NỘP
1.	35	001097016157	Nguyễn Đức	Minh	07/12/1997	Nam		
2.	36	022300000704	Tạ Thị Thúy	Mơ	24/09/2000	Nữ		
3.	37	036202011803	Nguyễn Hải	Nam	14/07/2002	Nam		
4.	38	031199003135	Phùng Thị Phương	Ngân	01/11/1999	Nữ		
5.	39	031302001851	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	31/12/2002	Nữ		
6.	40	015301004594	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	20/03/2001	Nữ		
7.	41	020301006575	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	15/10/2001	Nữ		
8.	42	022202005820	Nguyễn Ngọc	Phong	21/01/2002	Nữ		
9.	43	001301009762	Nguyễn Thị Minh	Phượng	04/10/2001	Nữ		
10.	44	027202011553	Nguyễn Văn	Phượng	19/10/2002	Nam		
11.	45	033302007185	Trần Thị Phương	Quỳnh	14/02/2002	Nữ		
12.	46	026184003023	Trương Thị	Sau	16/08/1984	Nữ		
13.	47	001097017121	Nguyễn Ngọc	Son	20/10/1997	Nam		
14.	48	033202003992	Cao Kim	Tiến	08/01/2002	Nữ		
15.	49	064201001044	Từ Minh	Toàn	09/09/2001	Nam		
16.	50	030202002097	Bùi Quang	Tuân	04/12/2002	Nam		

Danh sách gồm: 16 thí sinh

Số dự thi:

Các số báo danh vắng mặt:

.....

Hải phòng, ngày 14 tháng 9 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ nhất:

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ hai:

TS. Nguyễn Cảnh Toàn

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN

Ngày thi: 14/9/2025

Phòng thi số: 04

Ca thi: 16h00-18h00

STT	SBD	SỐ CCCD	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	GT	MÃ ĐỀ	KÝ NỘP
1.	51	010202006957	Vũ Văn	Tuấn	15/08/2002	Nam		
2.	52	027302004288	Nguyễn Thị	Thanh	18/12/2002	Nữ		
3.	53	031197001754	Phạm Thị Huyền	Thanh	31/10/1997	Nữ		
4.	54	031302004525	Bùi Phương	Thảo	15/11/2002	Nữ		
5.	55	031203005849	Lê Khắc	Thắng	13/04/2003	Nam		
6.	56	036201010004	Vũ Toàn	Thắng	22/10/2001	Nam		
7.	57	022202004693	Vũ Minh	Thuận	19/06/2002	Nam		
8.	58	001199005537	Nguyễn Thị	Thủy	25/10/1999	Nữ		
9.	59	036302008866	Lê Thủy	Trang	19/10/2002	Nữ		
10.	60	030302010026	Phạm Thị Thu	Trang	01/04/2002	Nam		
11.	61	031204009377	Phạm Quốc	Trung	14/03/2004	Nam		
12.	62	031204004861	Ngô Quang	Trưởng	22/11/2004	Nam		
13.	63	031302007141	Nguyễn Lan	Uyên	04/08/2002	Nữ		
14.	64	037204003855	Nguyễn Minh	Văn	10/10/2004	Nam		
15.	65	022303006571	Phan Thảo	Vi	16/11/2003	Nữ		

Danh sách gồm: 15 thí sinh

Số dự thi:

Các số báo danh vắng mặt:

.....

Hải phòng, ngày 14 tháng 9 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ nhất:

TS. Nguyễn Cảnh Toàn

Họ tên và chữ ký cán bộ coi thi thứ hai: